

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠNG GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2012/NQ-HĐND

*Lạng Giang, ngày 26 tháng 12 năm 2012*

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính  
phục vụ hoạt động của HĐND huyện Lạng Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG  
KHOÁ XVIII - KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Liên Bộ: Tài chính, Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2012/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2012 của HĐND tỉnh Quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của HĐND tỉnh;

Sau khi xem xét Tờ trình số 139/TTr-HĐND ngày 29/11/2012 của Thường trực HĐND huyện, Báo cáo Thẩm tra của các Ban HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính chủ yếu phục vụ hoạt động của HĐND huyện Lạng Giang.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày HĐND huyện khóa XVIII, Kỳ họp thứ 5 thông qua và thay thế Nghị quyết số 65/2011/NQ-HĐND ngày 05/8/2011 về việc Quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của HĐND huyện Lạng Giang.

---

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân huyện, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND huyện, HĐND cấp xã tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND huyện khoá XVIII, kỳ họp thứ 5 thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Ngọc Sơn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠNG GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

### **Một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động HĐND huyện Lạng Giang**

*(Kèm theo Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 26/12/2012 của HĐND huyện)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Đối tượng áp dụng**

Quy định này Quy định chi tiết một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động HĐND huyện Lạng Giang.

#### **Điều 2. Nguyên tắc chung**

Việc chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND phải có trong dự toán kinh phí hàng năm đã được cơ quan có thẩm quyền duyệt. Việc chi tiêu tài chính phải đảm bảo kịp thời, thống nhất về mức chi, mục chi, đối tượng chi, trên cơ sở chế độ, định mức chi được quy định tại Nghị quyết này. Đối với các chế độ chi tiêu khác phục vụ hoạt động của HĐND không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước

Đại biểu HĐND, cán bộ, công chức, nhân viên Văn phòng HĐND & UBND huyện, cá nhân được trưng tập tham gia các đoàn công tác, đoàn giám sát và các hoạt động khác của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND được thanh toán toàn bộ chi phí cho đại biểu gồm (xăng xe, vé tàu xe; tiền ăn, ở, các chế độ bồi dưỡng,...) trong thời gian công tác do HĐND đảm bảo.

Đại biểu HĐND tham dự kỳ họp HĐND, hội nghị do Thường trực, các Ban HĐND triệu tập thì được hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu có hưởng lương, tiền bồi dưỡng họp (trong thời gian diễn ra kỳ họp, hội nghị) từ nguồn kinh phí hoạt động của HĐND huyện hàng năm.

## **Chương II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Chi hoạt động phục vụ các cuộc họp của Thường trực HĐND, các ban HĐND và kỳ họp HĐND.**

1. Chế độ cho đại biểu HĐND, đại biểu, khách mời tham dự cuộc họp, kỳ họp HĐND:

a) Chủ tọa và thư ký: Mức chi: 120.000 đồng/ngày;

b) Chi bồi dưỡng nghiên cứu tài liệu tại các cuộc họp, kỳ họp HĐND: 50.000 đồng/người/ngày;

c) Hồ trợ tiền ăn (không ăn, được thanh toán bằng tiền mặt: 80.000 đồng/người/ngày.

2. Chi hỗ trợ công chức, nhân viên, phóng viên đài, phục vụ cuộc họp, kỳ họp:

a) Hồ trợ tiền ăn: 50.000 đồng/người/ngày;

b) Bồi dưỡng phục vụ cuộc họp, kỳ họp HĐND: 40.000 đồng/người/ngày.

3. Chi bồi dưỡng họp Tổ thảo luận:

a) Chi họp tại tổ:

- Tổ trưởng Tổ thảo luận: 80.000 đồng/người/ngày;

- Thư ký: 40.000 đồng/người/ngày.

b) Chi tổng hợp ý kiến thảo luận của các Tổ tại kỳ họp: 80.000 đồng/báo cáo.

4. Chi bồi dưỡng xây dựng văn bản, tài liệu phục vụ cuộc họp, kỳ họp HĐND:

a) Chi soạn thảo tờ trình, dự thảo nghị quyết và các văn bản khác của Thường trực HĐND trình kỳ họp HĐND:

- Soạn thảo tờ trình, dự thảo nghị quyết: 1.600.000 đồng/dự thảo văn bản;

- Soạn thảo các văn bản khác: 400.000 đồng/văn bản.

b) Chi soạn thảo, tổng hợp các ý kiến chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND; soạn thảo văn bản tổng hợp yêu cầu thực hiện các giải pháp nêu trong nội dung trả lời chất vấn: 160.000 đồng/báo cáo.

c) Chi rà soát kỹ thuật, hoàn thiện Nghị quyết đã được HĐND thông qua: 40.000 đồng/01 trang khổ A4:

- Nghị quyết thông qua Quy hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách, phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản mức chi tối đa không quá 640.000 đồng/ng nghị quyết.

- Nghị quyết khác tối đa không quá 400.000 đồng/ng nghị quyết.

**Điều 4. Chi công tác thẩm tra, thẩm định báo cáo, tờ trình, quy hoạch, đề án, kế hoạch, dự thảo nghị quyết do Thường trực HĐND, UBND huyện trình:**

1. Chi hỗ trợ đại biểu tham dự cuộc họp thẩm định, thẩm tra:

a) Người chủ trì: 120.000 đồng/người/buổi.

b) Đại biểu dự họp, cán bộ, công chức Văn phòng tham mưu, giúp việc trực tiếp nội dung thẩm tra, thẩm định 80.000 đồng/đại biểu/buổi.

c) Công chức, nhân viên Văn phòng phục vụ cuộc họp và phóng viên đài TT: 40.000 đồng/ người/buổi.

2. Chi soạn thảo báo cáo thẩm định, thẩm tra: 400.000 đồng/báo cáo.

**Điều 5. Chi hội nghị lấy ý kiến tham gia các dự án luật, pháp lệnh do Thường trực HĐND tổ chức:**

Chi lấy ý kiến tham gia các dự án luật, pháp lệnh bao gồm các khoản chi cho các tổ chức, cá nhân để nghiên cứu, tham gia ý kiến; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị để lấy ý kiến của các ban, ngành ở địa phương tham gia đóng góp ý kiến vào các dự án Luật, Pháp lệnh theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, của Thường trực HĐND tỉnh. Mức chi như sau:

1. Chi cho người chủ trì cuộc họp: 80.000 đồng/người/buổi;
2. Chi cho đại biểu dự họp và thư ký: 50.000 đồng/người/buổi;
3. Cán bộ, công chức, phóng viên đài, nhân viên phục vụ: 40.000đồng/người/buổi;
4. Chi cho việc góp ý bằng văn bản (theo yêu cầu): 160.000đồng/bài;
5. Chi viết báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia các dự án luật, pháp lệnh: 400.000 đồng/báo cáo.

#### **Điều 6. Chi công tác giám sát, khảo sát:**

1. Chi hỗ trợ đoàn giám sát:
  - a) Trưởng đoàn giám sát, Thường trực HĐND, Lãnh đạo các Ban HĐND: 120.000 đồng/người/buổi.
  - b) Thành viên đoàn giám sát, Đại biểu HĐND, đại biểu mời, Lãnh đạo chuyên viên Văn phòng, trực tiếp tham mưu nội dung giám sát: 80.000 đồng/người/buổi.
  - c) Công chức, nhân viên phục vụ, lái xe, phóng viên đài TT: 40.000 đồng/người/buổi.
2. Chi xây dựng đề cương giám sát: 240.000 đồng/đề cương.
3. Chi xây dựng báo cáo tổng hợp kết quả giám sát: 640.000 đồng/báo cáo.
4. Chi hoạt động khảo sát: mức chi bằng 1/2 mức chi cho hoạt động giám sát.

#### **Điều 7. Chi hỗ trợ tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp:**

1. Hỗ trợ tiền trang trí khánh tiết, tiền nước uống tại các điểm tiếp xúc cử tri: 400.000 đồng/1điểm/lần.
2. Chi cho đại biểu HĐND: 50.000 đồng/người/buổi.
3. Chi cho công chức, nhân viên văn phòng, lái xe, phóng viên đài: 40.000 đồng/người/buổi.
4. Chi rà soát, tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri chuyên cơ quan chức năng trả lời và soạn thảo báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri trình kỳ họp: 240.000 đồng/báo cáo.

#### **Điều 8. Chi hỗ trợ đại biểu HĐND**

1. Chi hỗ trợ văn phòng phẩm, tìm kiếm thông tin, tra cứu tài liệu: 160.000 đồng/đại biểu/tháng.
2. Chi may trang phục:  
Trong mỗi nhiệm kỳ của HĐND (5 năm):

a) Đại biểu HĐND được cấp tiền may 02 bộ trang phục (*lễ phục*), mức chi: 2.000.000 đồng/bộ;

- Chánh Văn phòng, Phó Văn phòng phụ trách công tác HĐND và chuyên viên giúp việc HĐND được cấp tiền may một bộ trang phục (*lễ phục*), mức chi: 1.600.000 đồng/bộ.

### **Điều 9. Chi thăm hỏi, ốm đau, tang lễ, khó khăn đột xuất:**

1. Chi tiền thăm hỏi đại biểu HĐND đương nhiệm khi bị ốm đau, mức chi: 400.000 đồng/lần.

2. Mức chi trợ cấp một lần cho đại biểu HĐND huyện đương nhiệm khi bị bệnh hiểm nghèo, phải điều trị kéo dài tối đa không quá 4.000.000 đồng.

3. Đối với đại biểu HĐND huyện đương nhiệm: Khi chết, hoặc khi có cha, mẹ đẻ (cha, mẹ nuôi); cha, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); con chết thì mức chi áp dụng như đối với cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý.

4. Mức chi thăm hỏi, ốm đau, lễ viếng đối với các đồng chí nguyên là: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực HĐND, Lãnh đạo các Ban của HĐND và Lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện: 400.000 đồng/lần.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10.** Trường hợp các mức chi tăng, giảm 20% so với thời điểm ban hành do mức chi phục vụ hoạt động của HĐND tỉnh thay đổi, giao Thường trực HĐND huyện xem xét quyết định và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

**Điều 11.** HĐND các xã, thị trấn căn cứ tình hình thực tế và khả năng bảo đảm ngân sách của địa phương, ban hành quy định các chế độ, định mức chi tiêu cụ thể của HĐND cấp mình nhưng mức chi không quá 80% mức chi của HĐND huyện.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND huyện, HĐND cấp xã phản ánh về Thường trực HĐND huyện tổng hợp trình HĐND huyện xem xét, quyết định./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Ngọc Sơn**